

Bản án số: 26/2022/HS-ST  
Ngày: 14/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Vũ Hải Dương.

*Hội thẩm nhân dân:* Ông: Bùi Hữu Thành; Bà: Nguyễn Thị Thanh Tâm.

*Thư ký phiên tòa:* Bà: Đỗ Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà: Nguyễn Thị Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với:

**Bị cáo: Nguyễn C**, sinh ngày 28/05/1993. Tại: L, Hòa Bình. Nơi cư trú: thôn L, xã Kh, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn H, sinh năm 1968; con bà: Trần Th, sinh năm 1969.

Tiền án: không; Tiền sự: 01 (một) tiền sự: Ngày 20/9/2021 Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

*\*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Đỗ Th, sinh năm 1963. (Có mặt).

Trú tại: thôn H, xã Kh, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Trịnh Đ, sinh năm 1986. (Có mặt).

Trú tại: thôn L, xã Kh, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Phạm T, sinh năm 1973. (Có mặt).

Trú tại: thôn B, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Phạm H, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

Trú tại: thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

\* *Người làm chứng:*

- Anh: Nguyễn T, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

Trú tại: thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Đỗ L, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Trú tại: thôn H, xã Kho, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Đinh L, sinh năm 1979. (Có mặt).

Trú tại: thôn L, xã Kh, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

\*. *Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:* Không.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/8/2022, Nguyễn C cùng Trịnh Đ, Đỗ Th, Phạm T cùng nhau đi ăn sáng tại thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khi đang ăn sáng Đỗ Th nảy sinh ý định đánh bạc nên Th đã nói với mọi người “Anh em ăn sáng xong thì về nhà Hà Minh chơi, làm tý nhĩ” (ý rủ mọi người đánh bạc) thì C, Đ và T hiểu ý là rủ đánh bạc và đồng ý. Sau khi ăn xong thì mọi người đi đến nhà anh Phạm H tại thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình ngồi uống nước, một lúc sau thì anh H đi ra ngoài mua đồ. Sau khi anh H đi, Trịnh Đ đi vào phòng bếp và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; C đi theo lấy 01 chiếc kéo ở trạn bếp và lấy 01 vỏ bao thuốc lá ở trên bàn uống nước để cắt 04 quân vị hình tròn để đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Chiếu trúc được trải sẵn dưới nền bếp, Đ gấp chăn để giữa chiếu. Bốn người cùng ngồi xuống đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, Đ là người cầm cái. Chơi được khoảng 15 phút thì có Đinh L, Nguyễn T, Đỗ L đến nhà anh H chơi và đứng xem đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền với cách thức như sau: Đ là người xóc cái, khi người xóc cái đặt 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lại và lắc thì người chơi sẽ đặt cược theo hai cửa chắn hoặc lẻ. Khi mở bát ra nếu 04 quân vị đều sấp hoặc 04 quân vị đều ngửa hoặc có 02 quân sấp 02 quân ngửa thì cửa chắn thắng. Lúc này người đặt cược thắng tại cửa chắn, người xóc cái sẽ thua tiền tại cửa lẻ và trả tiền cho cửa chắn theo tỷ lệ 1 ăn 1. Nếu khi mở bát ra kết quả là 03 quân sấp 01 quân ngửa hoặc 03 quân ngửa 01 quân sấp thì cửa lẻ thắng. Lúc này người xóc cái sẽ thu tiền tại cửa chắn và trả tiền cho cửa lẻ theo tỷ lệ 1 ăn 1. Số tiền chơi mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy các đối tượng đặt cửa.

Khi tham gia đánh bạc các đối tượng đã sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Nguyễn C là 350.000 đồng; Trịnh Đ là 500.000 đồng; Đỗ Th là 400.000 đồng; Phạm T là 500.000 đồng.

Đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, anh H chủ nhà về thấy Đ, C, Th và T đang đánh bạc ăn tiền trong bếp của gia đình nên bảo mọi người nghỉ không chơi nữa, rồi ra

phòng khách ngồi uống nước. Lúc này Công an thị trấn Ch phát hiện bắt và thu giữ trên chiếu số tiền 1.750.000 (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Quá trình bắt giữ, Phạm T giao nộp số tiền 4.072.000 đồng; Trịnh Đ giao nộp số tiền 519.000 đồng (Số tiền này anh T, anh Đ cất trong cốp xe mô tô của mình).

**Vật chứng thu giữ của vụ án:**

- Số tiền 6.341.000 (*Sáu triệu ba trăm bốn mươi một nghìn*) đồng;
- 01 bát sứ đường kính 11,5cm;
- 01 đĩa sứ đường kính 18cm;
- 01 chiếu trúc có kích thước 1,55m x 1,95m;
- 01 chăn có kích thước 1,7m x 1,93m;
- 01 chiếc kéo dài 18,5cm;
- 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đường kính 2cm;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, BKS 28L1-208.85; xe cũ đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 90B2-007.27; xe cũ đã qua sử dụng;

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQ CSĐT) Công an huyện L đã làm rõ nguồn gốc của các vật chứng gồm: 01 xe mô tô BKS 28L1-208.85; 01 xe mô tô BKS 90B2-007.27 và số tiền 4.072.000 đồng; 519.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Trịnh Đ và anh Phạm T. Các tài sản trên không liên quan đến hành vi vi phạm. Ngày 16/9/2022 CQ CSĐT Công an huyện L quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là anh Trịnh Đ và anh Phạm T.

Đối với hành vi của Trịnh Đ, Đỗ Th, Phạm T cùng thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo C. Kết quả điều tra xác định Th, Đ, T sử dụng số tiền để đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện L ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với anh Phạm H là chủ nhà nơi bị cáo C cùng Đ, Th, T tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra xác định anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Cường nên CQ CSĐT Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với Đinh L, Nguyễn T, Đỗ L là những người có mặt tại nhà anh H và chứng kiến việc bị cáo C cùng Đ, Th, T đánh bạc tuy nhiên không tham gia đánh bạc. CQ CSĐT công an huyện L không đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSLT ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện L truy tố bị cáo Nguyễn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

\* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn C thừa nhận ngày 20/9/2021 bị cáo đã bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Đến ngày 05/8/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi cùng Đ, Th, T đánh bạc nhằm mục đích sát phạt lẫn nhau là hành vi vi phạm pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Th, Trịnh Đ, Phạm T thừa nhận có tham gia đánh bạc cùng bị cáo C và đã bị Công an huyện L xử lý hành chính về hành vi đánh bạc.

Anh Đ, T đã nhận được tài sản và tiền bị thu giữ và không có ý kiến gì.

Anh Phạm H không có yêu cầu nhận lại các tài sản do Công an thu giữ và không yêu cầu bồi thường về các tài sản đã thu giữ.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn C hình phạt chính là hình phạt tiền, với mức từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 1.750.000 (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng là tiền do bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Đ, T, Th) dùng để thực hiện hành vi đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu trúc; 01 chăn; 01 chiếc kéo; 04 quân vị hình tròn do không còn giá trị sử dụng.

+ Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị HĐXX tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

#### **[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Cơ quan CSĐT - Công an huyện L, Điều tra viên, VKSND huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

## **[2] Về nội dung của vụ án:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Nguyễn C cùng Trịnh Đ, Đỗ Th, Phạm T đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa” với số tiền đánh bạc là 1.750.000 (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng và bị bắt quả tang vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 05/8/2022 tại nhà anh Phạm H ở thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Trong vụ án này số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 1.750.000 đồng dưới mức truy cách trách nhiệm hình sự, tuy nhiên đối với bị cáo Nguyễn C vào ngày 20/9/2021 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền là 1.000.000 đồng về hành vi “đánh bạc”, chưa được xóa thời hạn xử lý hành chính nhưng đến ngày 05/8/2022, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi “đánh bạc” trái phép nên hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

## **[3] Về tội danh và hình phạt:**

Bị cáo Nguyễn C là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. VKSND huyện L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

## **[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Về nhân thân: Bị cáo đã bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

## **[5] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội.**

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng do ham vui, háo lợi nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý, bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi

phạm hành chính về hành vi “đánh bạc” chưa được xóa thời hạn xử lý hành chính lại tiếp tục vi phạm.

Xét thấy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 32 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**[7] Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu trúc; 01 chăn; 01 chiếc kéo là tài sản hợp pháp của anh H do bị cáo C và các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Anh H không yêu cầu nhận lại các tài sản trên và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 04 quân vị do Cường lấy kéo cắt từ vỏ bao thuốc lá, xét thấy đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.750.000 (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng thu được tại chiếu bạc là số tiền bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

**[8] Về các nội dung khác:**

Đối với hành vi của Trịnh Đ, Đỗ Th, Phạm T quá trình điều tra xét thấy các đối tượng sử dụng số tiền để đánh bạc chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Phạm H quá trình điều tra xác định anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Cường nên Công an huyện L không đề cập xử lý, nên HĐXX không xem xét.

**[10] Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.  
Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn C 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

## **2. Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu trúc; 01 chăn; 01 chiếc kéo; 04 quân vị hình tròn đã qua sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa cơ quan điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình).*

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn Ch;
- .....
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
**(Đã ký)**

**Vũ Hải Dương**

